

ASEAN cần phải giải quyết các vấn đề cấp bách và phức tạp như đình ngũa và quân sũ hóa, liũu COC có cãn tính ràng buũc và phũm vi đũa lý áp dũng trũũc khi tiũn tũi đũng thuũn vũ nhũng nguyên tũc làm giũm tranh chũp biũn ũ Biũn ũũng.



Tuyên bũ chũ tũch sau hũi nghũ ngoũ trũũng ASEAN kũt thúc tũi Singapore đã đũũc đũa ra khá kũp thũi và hũp lý bũi nó đã nêu lên quan ngũi cũa mũt sũ bũ trũũng “vũ hoũt đũng cũi tũo đũt và các hành vi tũi Biũn ũũng, nguyên nhân làm xũi mòn lòng tin”. Các bũ trũũng cho rũng nhũng diũn biũn này “đã làm leo thang cũng thũng và

có thể hợp hòa bình, an ninh cũng như ổn định trong khu vực”.

Những nhà quan sát và theo dõi tình hình Biển Đông không quá bất ngờ trước giới pháp mà tuyên bố đưa ra. Các bộ trưởng “tái khẳng định sự cần thiết của việc củng cố lòng tin song phương, kiểm soát và tránh các hành động có thể khiến tình hình trở nên phức tạp”. Tuyên bố cho rằng các bên phải “theo đúng cách giới quy tắc tranh chấp phù hợp với luật pháp quốc tế, trong đó có Công ước Liên hợp quốc về Luật Biển 1982 (UNCLOS)”. Bộ Quy tắc Ứng xử ở Biển Đông (COC) là sáng kiến quan trọng, được các bên thúc đẩy để kiểm soát, nếu không muốn nói là giới quy tắc, các tranh chấp tại Biển Đông. Thỏa thuận khung về bộ quy tắc này đã được thông qua hồi tháng 8 vừa qua. Tuy nhiên, bất chấp những động thái hòa dịu giữa ASEAN và Trung Quốc, những khúc mắc sâu xa và nghiêm trọng vẫn chưa được hóa giải.

“Kể từ ngày mất’ sau khi thỏa thuận khung được ký kết đã chậm trễ, giờ là lúc để bắt đầu triển khai các công việc chi tiết. Thông qua tuyên bố này, các ngoại trưởng ASEAN đang tìm cách hoàn thành ‘COC với một lịch trình được chốt các bên đồng thuận’”. Tuy nhiên, ông tỏ ý không mấy quan tâm về lịch trình nói trên bởi trong những năm gần đây, nhiều nhà quan sát Biển Đông cho rằng không có gì có thể đảm bảo cho những hi vọng thực hóa một bộ quy tắc ứng xử trong khu vực. Trong khi đó, ngay cả những hợp tác giữa ta xây dựng thành công COC mà không để sót bất kỳ lợi ích nào sau tiến trình đàm phán chính thức đầy gặp gỡ thì câu hỏi vẫn còn đó là hiệu quả của bộ quy tắc này có thể làm gì được.

Có nhiều cách để xúc tiến các cuộc đàm phán, chúng ta nên nhớ những lợi ích xuất phát từ mong muốn thật tâm của tất cả các bên để với việc hoàn thành bộ quy tắc này. Hơn nữa, Biển Đông bất ngờ nảy sinh một số sự kiện buộc các bên phải nhanh chóng hoàn thiện một bộ quy tắc với sự ép từ phía cộng đồng quốc tế. Khi những thách thức cho là sự đối xử ra hiện.

Các cuộc đàm phán về một bộ quy tắc như trên chỉ thực sự bắt đầu sau việc đồng ý tại Á Vành khảm những năm 1990, dù trước đó các nước tuyên bố chấp nhận trong khu vực đã có không ít va chạm và cả ASEAN cũng như Trung Quốc đều chưa nhận thấy sự cần thiết của một bộ quy tắc ứng xử. Tuy nhiên, rõ ràng một bộ quy tắc có lợi cho cả ASEAN và Trung Quốc. Bởi với khi khu vực, bộ quy tắc này có thể được xem là minh chứng cho vai trò của ASEAN trong cấu trúc an ninh khu vực. Bởi kinh nghiệm dùng bộ quy tắc này để hợp thực hóa việc hợp phần để sự can thiệp của bên ngoài để với các tranh cãi mà họ đang vướng vào ở Biển Đông.

Không chỉ có vậy, tất cả các bên đều có chung một mục tiêu là chứng minh cho công đồng quốc tế rằng họ có thể thúc đẩy một hiệp ước để kiểm soát, hoặc thậm chí là giải quyết, các tranh chấp ở Biển Đông. Tuy nhiên, không có cách nào ngăn một quốc gia nào đó bên ngoài khu vực hoạt động ở Biển Đông, bởi tuyền đường biển này là một trong những huyết mạch của nền kinh tế thế giới. Việc đảm bảo an ninh trật tự ở Biển Đông rõ ràng không chỉ là trách nhiệm của các nước duyên hải và trong khu vực mà còn của cả công đồng quốc tế nói chung.

Với thực tế này, câu hỏi đặt ra là liệu bộ quy tắc có hiệu quả hay không nếu các bên ký kết đi thì quy định định là không phải các hành động của các bên không tham gia ký kết và ở ngoài khu vực? Không ai dám chắc về công đồng các chi nhánh tuấn tra hàng hải của Hội quân Mỹ trong khu vực sau khi bộ quy tắc này được thông qua, và cũng không ai dám khẳng định rằng các quốc gia như Úc, Ấn Độ hay Nhật Bản sẽ không có những hoạt động trong khu vực, như bắt tay cùng các đội tác động Nam Á khác trong việc công cụ quan hệ an ninh biển. Nếu những diễn biến này xảy ra, bất kỳ quốc gia tuyên bố chủ quyền nào trong khu vực cũng đều có thể có những hành động dõng dạc “tự vệ” như công cụ các hệ thống cơ sở sẵn có, và tất cả những hành động này đều có thể bị xem là “khiêu khích”. Tuy nhiên, rõ ràng này hoàn toàn có thể được dự đoán trước trong các cuộc thảo luận sâu hơn về một bộ quy tắc ứng xử.

Rõ ràng là chỉ cách ngụy tạo định nghĩa về quân sự hóa, liệu bộ quy tắc này có cần tính rằng bước về pháp lý hay không, phạm vi địa lý mà bộ quy tắc này áp dụng hay không ngoài một rằng để các quốc gia khác được tham gia ký kết,... Đây là những vấn đề chắc chắn sẽ dẫn tới không ít mâu thuẫn giữa các bên tham gia đàm phán.

Với cam kết đã đưa ra nhằm thúc đẩy COC, các bên cần phải nỗ lực hóa giải bất đồng trong các vấn đề kể trên, đồng thời dè trừ được những thách thức liên quan đến việc tìm kiếm đường thuận, thông nhất và thực thi bộ quy tắc, để có thể xây dựng được một vãn bản phù hợp với nguyện vọng công đồng lợi ích của tất cả các bên. Nếu không làm được điều này, hoặc nếu vẫn đưa ra một bộ quy tắc “thiên ưu hoàn thiên”, tất cả sẽ giảm chân thực và thậm chí mục tiêu chung của ASEAN và Trung Quốc trong việc kiểm soát hiệu quả các tranh chấp biển sẽ càng bị xói mòn hơn nữa.

Tác giả Swee Lean Collin Koh là nhà nghiên cứu thu thập Chương trình An ninh Biện, Trung Nghiên cứu Quốc tế S. Rajaratnam, Đại học Công nghệ Nam Đông, Singapore. Bài viết đăng trên “ [SCMP](#) .”

Nhật Linh (gt)